

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

**QUY ĐỊNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ
BÁC SĨ CHUYÊN KHOA CẤP 2**

**DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN BAN BIÊN TẬP BIÊN SOẠN CÁC
QUY ĐỊNH VỀ ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC**

Chịu trách nhiệm về nội dung và xuất bản: GS.TS. Phạm Văn Thúc

Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Danh sách ban biên tập và biên soạn:

1. PGS.TS. Trần Quang Phục: Phó Hiệu trưởng - Trưởng ban
2. PGS.TS. Đinh Văn Thúc: Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học - Phó trưởng ban
3. PGS.TS. Phạm Văn Hán: Phó Hiệu trưởng - Trưởng khoa Y tế công cộng - Phó trưởng ban
4. PGS.TS. Phạm Văn Nhiên: Trưởng Bộ môn Nội - Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Ủy viên
5. PGS.TS. Nguyễn Ngọc Sáng: Trưởng Bộ môn Nhi- Trưởng phòng QLKH-HTQT- Ủy viên
6. PGS.TS. Phạm Văn Duyệt: Trưởng Bộ môn Ngoại & PTTH- Ủy viên
7. PGS. TS. Nguyễn Văn Học: Trưởng Bộ môn Sản phụ khoa - Ủy viên
8. TS. Đinh Thị Thanh Mai : Phó phòng Đào tạo Sau đại học - Ủy viên thư ký

Số: 18 /QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 19 tháng 1 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định đào tạo trình độ Bác sĩ Chuyên khoa cấp II

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ quyết định số 5447/QĐ-BYT ngày 26/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc giao nhiệm vụ đào tạo bác sĩ chuyên khoa cấp I và cấp II Sau đại học cho Trường Đại học Y Hải Phòng

Căn cứ quyết định số 18/2000/QĐ-BGD&ĐT, ngày 08 tháng 06 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo Sau đại học.

Căn cứ quyết định số 1637/2001/QĐ-BYT, ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy chế đào tạo chuyên khoa cấp II sau đại học.

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng: Đào tạo sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định về đào tạo Bác sĩ Chuyên khoa cấp II của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế cho các quy định về tuyển sinh và đào tạo Bác sĩ Chuyên khoa cấp 2 trước đây của trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, các Khoa, Phòng, Bộ môn, các đơn vị có liên quan và học viên Bác sĩ Chuyên khoa cấp 2 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này *ke*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GD&ĐT; Bộ Y tế (để báo cáo);
- Lưu VT, SDH.



HIỆU TRƯỞNG

ke
GS.TS. Phạm Văn Thúc

QUY ĐỊNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ BÁC SĨ CHUYÊN KHOA CẤP II
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 18 /QĐ- YDHP ngày 19 tháng 1 năm 2015
2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

CHƯƠNG I

MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

Điều 1. Mục tiêu:

Chuyên khoa cấp II (CKII) là loại hình đào tạo sau đại học đặc thù của ngành Y tế, nhằm mục đích đào tạo các chuyên gia y tế bậc cao, có khả năng thực hành giỏi trong một chuyên ngành hẹp.

CKII là bậc học tiếp theo của các bậc học: nội trú bệnh viện (NTBV), Chuyên khoa cấp I (CKI), là bậc đào tạo cao nhất về thực hành và áp dụng cho tất cả các chuyên ngành lâm sàng và thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực khoa học sức khỏe. Sau bậc đào tạo này, người có bằng CKII tiếp tục tự học vươn lên để không ngừng hoàn thiện.

Điều 2. Đối tượng đào tạo:

Tất cả những người công tác trong lĩnh vực khoa học sức khỏe tại các cấp cơ sở thực hành lâm sàng và thực hành nghề nghiệp đã tốt nghiệp CKI, hoặc tốt nghiệp Bác sỹ NTBV, hiện đang công tác trong chuyên ngành đào tạo, có các điều kiện sau đây được học tập CKII:

- Có bằng tốt nghiệp CKI chuyên ngành tương ứng, có thâm niên công tác trong chuyên ngành xin học từ 6 năm trở lên (không kể thời gian học CKI); hoặc có bằng tốt nghiệp BS NTBV đã công tác trong chuyên ngành 3 năm (tính từ ngày tốt nghiệp BS NTBV).

- Tuổi đời không quá 50 đối với nữ và 55 đối với nam.

- Có đủ sức khỏe (có giấy chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện có

thẩm quyền chứng nhận).

- Lý lịch bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự

- Có nguyện vọng học CKII, tự nguyện làm đơn xin dự thi tuyển.

- Các đối tượng ngoài biên chế nhà nước, nếu có nhu cầu học tập phải đóng kinh phí đào tạo theo đúng các quy định của Nhà nước

Điều 3. Hồ sơ xin dự tuyển:

- Đơn xin dự tuyển CKII ghi rõ chuyên ngành xin học.

- Bản sao có công chứng:

+ Bằng tốt nghiệp Đại học.

+ Bằng tốt nghiệp CKI, BSNTBV.

+ Chứng chỉ định hướng đối với các chuyên ngành đòi hỏi có chứng chỉ định hướng.

+ Các quyết định tuyển dụng, hoặc hợp đồng lao động dài hạn chờ tuyển dụng.

- Lý lịch cán bộ có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền quản lý.

- Giấy xác nhận thâm niên công tác trong chuyên ngành dự thi của cơ quan chủ quản có thẩm quyền quyết định nhân sự.

- Giấy chứng nhận sức khỏe của bệnh viện đa khoa.

- Công văn cử đi dự thi tuyển CKII của cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ công chức (nếu thuộc biên chế nhà nước), của địa phương hay cơ sở hành nghề tư nhân (nếu không thuộc biên chế nhà nước).

- Sau khi trúng tuyển phải có quyết định cử đi học của cơ quan có thẩm quyền, nếu là người ngoài biên chế nhà nước phải có xác nhận đủ điều kiện học tập của UBND Quận, Huyện, nơi hành nghề.

Điều 4. Hình thức và thời gian đào tạo:

Có 2 hình thức đào tạo CKII:

+ Tập trung : Học viên tập trung học tập liên tục tại Trường Đại học, thời gian 2 năm.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Điều 5. Trách nhiệm Phòng Đào tạo Sau đại học và các đơn vị đào tạo

1. Xây dựng và ban hành quy định chi tiết về tổ chức, quản lý đào tạo và các hoạt động liên quan đến quá trình đào tạo trình độ BSKKII trên các cơ sở quy định của Bộ Y tế.
2. Xây dựng chương trình đào tạo, giáo trình, kế hoạch giảng dạy đối với các ngành, chuyên ngành được giao nhiệm vụ hoặc cho phép đào tạo.
3. Xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm cho các chuyên ngành đã được giao nhiệm vụ đào tạo.
4. Tổ chức tuyển sinh theo chỉ tiêu đã được xác định hàng năm.
5. Ra quyết định công nhận đề tài nghiên cứu, chuyên ngành, người hướng dẫn học viên BSKKII.
6. Tổ chức và quản lý quá trình đào tạo theo quy định.
7. Quản lý việc học tập và nghiên cứu khoa học của học viên BSKKII, quản lý việc thi và cấp chứng chỉ, bảng điểm học tập.
8. Đề xuất danh sách thí sinh trúng tuyển, danh sách học viên BSKKII được công nhận tốt nghiệp.
9. Cấp bằng điểm, quản lý việc cấp bằng BSKKII theo quy định hiện hành.
10. Tổ chức cho học viên BSKKII bảo vệ luận văn theo quy định của quy chế đào tạo trình độ BSKKII theo quy chế đào tạo BSKKII của Bộ Y tế.
11. Công bố công khai các văn bản quy định đào tạo trình độ BSKKII về: chương trình đào tạo, giáo trình, kế hoạch giảng dạy. Kế hoạch tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm của các chuyên ngành đã được giao hoặc cho phép đào tạo. Danh sách học viên trúng tuyển, danh sách học viên tốt nghiệp và cấp bằng BSKKII trên trang thông tin điện tử (Website) của nhà trường.
12. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo với Bộ Y tế và lưu trữ.

Điều 6. Thi tuyển:

- Việc thi tuyển thực hiện theo đúng quy chế và các quy định về

TR
A
Y
I
A

thi tuyển sinh của Bộ GD-ĐT, Bộ Y tế.

- Hội đồng tuyển sinh CKII do Bộ Y tế quyết định thành lập theo đề nghị của trường.

- Mỗi năm chỉ tổ chức thi tuyển sinh 1 lần theo chỉ tiêu được giao.

- Các môn thi tuyển:

+ Môn ngoại ngữ: Thí sinh được chọn một trong các ngoại ngữ: Anh, Đức, Nga, Pháp, Trung văn. Mức độ đề thi tương đương trình độ B, có phần ngoại ngữ chuyên ngành.

+ Môn chuyên ngành: Thi lý thuyết môn chuyên ngành xin học. Mức độ đề thi tương đương trình độ tốt nghiệp chuyên khoa I.

Nội dung cụ thể các môn thi do Trường quy định.

Điều 7. Điều kiện trúng tuyển:

- Điểm các môn thi phải đạt từ 5 trở lên (thang điểm 10)

- Nếu số thí sinh có kết quả đạt lớn hơn chỉ tiêu đào tạo thì lấy từ trên xuống đến số thứ tự bằng số chỉ tiêu, căn cứ tổng điểm của hai môn (làm tròn đến 0,5 điểm). Nếu số thí sinh đạt thấp hơn số chỉ tiêu đào tạo cũng không lấy thêm.

- Cơ sở đào tạo báo cáo kết quả thi tuyển, dự kiến điểm chuẩn, báo cáo danh sách đề nghị trúng tuyển, Bộ Y tế quyết định công nhận.

Điều 8. Chương trình đào tạo:

Chương trình đào tạo CK II không ít hơn 100 đơn vị học trình (ĐVHT) theo tỉ lệ: 50% đơn vị học trình lý thuyết, 50% đơn vị học trình thực hành (tiến hành ở các phòng thí nghiệm của trường, các bệnh viện, viện nghiên cứu hay thực địa được Bộ Y tế thẩm định). Cụ thể như sau:

- Các môn chung (tin học nâng cao, phương pháp giảng dạy, phương pháp nghiên cứu khoa học): khoảng 12%.

- Các môn cơ sở và hỗ trợ: khoảng 12%.

- Môn chuyên ngành không ít hơn 50%.



- Luận văn: khoảng 25%.

Chương trình chi tiết của mỗi chuyên ngành do Trường xây dựng, thông qua hội đồng khoa học Trường, trình Bộ Y tế phê duyệt.

Điều 9. Đánh giá các môn học/ học phần:

- Các môn học có cả lý thuyết và thực hành: căn cứ vào tỷ lệ từng phần để tổng hợp thành một điểm chung.

- Các môn lâm sàng: điểm lý thuyết và thực hành tính độc lập.

Điểm lý thuyết và thực hành phải đạt từ 5 điểm trở lên theo thang điểm 10 (làm tròn đến 0,5 điểm).

- Học viên có điểm thi hết môn học/học phần không đạt; được dự thi lần hai, nếu vẫn không đạt học viên phải học lại môn học đó cùng khoá kế tiếp. Số môn được học lại cùng khoá kế tiếp của một học viên không quá 3 môn và học viên phải tự túc kinh phí học tập các môn này. Nếu có quá 3 môn phải học lại hoặc có một môn trở lên trong số các môn học lại mà thi vẫn không đạt thì học viên sẽ buộc phải thôi học.

Điều 10. Thi tốt nghiệp:

+ Điều kiện thi tốt nghiệp: Học viên được dự thi tốt nghiệp sau khi đã hoàn thành chương trình đào tạo quy định tại điều 8, đạt điểm kết thúc các môn học/học phần quy định tại điều 9 và không vi phạm kỷ luật trong quá trình học tập.

+ Thi tốt nghiệp CKII gồm môn chuyên ngành và bảo vệ luận văn.

- Môn chuyên ngành gồm hai phần lý thuyết và thực hành, điểm của từng phần được tính độc lập.

- Bảo vệ luận văn: Luận văn tối thiểu 70 trang (khoảng 20.000 từ), không kể danh mục tài liệu tham khảo, theo quy chế luận văn do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Luận văn được trình bày và bảo vệ trước hội đồng chấm luận án gồm 7 thành viên, có 2 người nhận xét và có ít nhất 2 thành viên là người ngoài cơ sở đào tạo (Trường Đại học Y Dược Hải Phòng).

1 / 6 / 2 / 0 / 2 / 0 / 1 / 1

+ Hội đồng thi tốt nghiệp CKII do Trường ra quyết định thành lập.

Chủ tịch Hội đồng thi tốt nghiệp quyết định thành lập Hội đồng chấm luận văn và Hội đồng chấm môn chuyên ngành.

Điều 11. Công nhận tốt nghiệp:

- Danh sách học viên tốt nghiệp CKII phải trình Bộ Y tế duyệt và quyết định công nhận.

- Học viên sau khi tốt nghiệp được cấp bằng CKII theo từng chuyên ngành.

- Bộ Y tế thống nhất quản lý và phát hành bằng CKII trong toàn quốc.

- Hiệu trưởng các trường đào tạo CKII ký bằng tốt nghiệp.

CHƯƠNG III

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA HỌC VIÊN

Điều 12. Nhiệm vụ:

- Học viên phải chấp hành đầy đủ các quy chế, quy định về đào tạo CKII, các quy định và quy chế của cơ sở thực hành và trường đại học.

- Học viên phải hoàn thành kế hoạch đào tạo đúng thời hạn quy định. Học viên có lý do chính đáng có thể dừng học tập một lần và được bảo lưu kết quả học tập một năm.

- Học viên muốn chuyên chuyên ngành đào tạo phải được sự đồng ý của cơ sở đào tạo và Bộ Y tế, phải học và thi lại các môn còn thiếu.

- Các học viên thuộc chỉ tiêu ngân sách nhà nước thì đóng học phí theo quy định. Các học viên khác phải đóng kinh phí đào tạo.

Điều 13. Quyền lợi:

- Học viên được sử dụng thư viện, các tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm phục vụ cho học tập.

- Lương và sinh hoạt phí của học viên do cơ quan cử cán bộ đi học trả. Trong thời gian học nếu hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và chấp hành tốt mọi quy định của cơ sở đào tạo thì được trường xác nhận để cơ quan xét nâng bậc lương hàng năm theo quy định của Nhà nước.

CHƯƠNG IV

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA GIẢNG VIÊN

Điều 14. Nhiệm vụ :

- Giảng viên có nhiệm vụ tham gia xây dựng kế hoạch, chương trình giảng dạy và biên soạn bài giảng cho học viên theo nhiệm vụ được phân công.
- Hướng dẫn, theo dõi và giúp đỡ học viên học tập đảm bảo đúng kế hoạch và chất lượng đào tạo.

Điều 15. Quyền lợi:

Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản quy định quyền lợi tương đương của các giảng viên sau đại học (CKI, CKII, BSNTBV, thạc sỹ và tiến sỹ).

CHƯƠNG V

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Điều 16. Trách nhiệm của trường đại học:

- Trường đại học được giao nhiệm vụ đào tạo CKII quản lý toàn bộ quá trình đào tạo theo đúng quy chế.
- Trường đại học có trách nhiệm phối hợp với viện/ bệnh viện thực hành trong quá trình đào tạo, đảm bảo việc thực hành cho học viên chuyên khoa.

Điều 17. Trách nhiệm của Viện/Bệnh viện thực hành:

- Các viện, bệnh viện , cơ sở y tế được trường đại học đề nghị là cơ sở thực hành và được Bộ Y tế công nhận, có trách nhiệm cùng tham

gia đào tạo với trường đại học, đảm bảo kế hoạch, nhiệm vụ được phân công.

- Các viện, bệnh viện khác có thể là cơ quan phối hợp với trường đại học trong việc giảng dạy chuyên môn cho học viên CKII khi được yêu cầu.

Điều 18. Kinh phí đào tạo:

- Các trường đại học đào tạo CKII được phép quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo CKII và các nguồn thu khác theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Các trường đại học và các viện, bệnh viện tham gia đào tạo CKII được Bộ Y tế ưu tiên xem xét đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ đào tạo.

**CHƯƠNG VI
KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 19. Khen thưởng:

- Học viên có thành tích học lập xuất sắc được Trường hoặc Bộ Y tế khen thưởng.

- Cơ sở có thành tích trong đào tạo được khen thưởng theo quy định.

Điều 20. Xử lý vi phạm:

Cá nhân hoặc cơ sở đào tạo vi phạm quy định này, tùy theo tính chất mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bộ GD &ĐT, Bộ Y tế (để báo cáo)
- Lưu trữ HCTH, SDH



HIỆU TRƯỞNG

*** GS.TS. Phạm Văn Thúc**